

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ LÊN MẪU GIÁO
(3 tuần: Từ ngày 05/5/2025 – 23/5/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vịn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. 	<p>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra trước, đưa sang ngang. - Bụng: Vịn người sang hai bên, Cúi người về phía trước - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân 	
2	+ Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	<ul style="list-style-type: none"> - Tập đi, chạy: + Đi có mang vật trên tay - Tập nhún bật: + Bật qua vạch kẻ, đi có mang vật trên tay. 	<p>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi có mang vật trên tay + TCVD: Bóng tròn to. - Bật qua vạch kẻ, đi có mang vật trên tay + TCVD: Gieo hạt 	
4	+ Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	<ul style="list-style-type: none"> - Tập bò, trườn: + Bật xa bằng 2 chân, bò qua vật cản 	<p>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bò thẳng hướng theo đường hẹp + TCVD: Dung dăng dung dẻ 	

6	+ Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “Múa khéo”.	- Trẻ biết đóng cọc bàn gỗ. - Trẻ biết lật mở trang sách. - Trẻ biết nhón nhặt đồ vật. - Trẻ biết chõng, xếp 6-8 khối.	* Hoạt động chơi - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc	
b. Giáo dục dinh dưỡng				
11	+ Trẻ biết làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Lấy nước uống, đi vệ sinh...)	- Trẻ biết một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định. - Trẻ biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. - Trẻ biết tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ. - Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Giờ ăn, ngủ, vệ sinh.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
16	+ Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	+ Trẻ nhận biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp.	* Hoạt động Chơi tập có chủ định: - Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi của lớp mẫu giáo.	
20	+ Trẻ chỉ/nói tên			

	hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	+ Trẻ nhận biết màu đỏ, vàng, xanh.	* Hoạt động chơi - Nhận biết màu vàng, màu xanh	
21	+ Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	+ Nhận biết kích thước (to – nhỏ) + Nhận biết hình tròn, hình vuông. + Nhận biết vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ. + Nhận biết số lượng (một - nhiều).	* Hoạt động Chơi tập có chủ định: - Nhận biết kích thước to – nhỏ	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
24	+ Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	* Chơi – tập có chủ định - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, kể chuyện.	
26	+ Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Trẻ biết nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Trẻ biết đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu từ 3 - 4 tiếng. - Trẻ biết kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.	* Hoạt động Chơi tập có chủ định: - Thơ: Chúng ta đều là bạn; Bàn tay cô giáo. - Truyện: Bé Mai ở nhà.	
28	+ Trẻ biết sử dụng	- Trẻ biết sử dụng các		

	<p>lời nói với các mục đích khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào hỏi, trò chuyện. - Trẻ biết bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Trẻ biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”... 	<p>từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài. - Trẻ biết trả lời và đặt câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Ở đâu?”; “Thế nào?”; “Để làm gì?”; “Tại sao?”... 	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động dạo chơi ngoài trời. <p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết rửa tay trước khi ăn cơm. 	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
37	<p>+ Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).</p>	<p>+Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng đồ chơi.</p>	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thao tác vai: Bán hàng, nấu ăn, gia đình. <p>* Hoạt động với đồ vật</p> <p>Luồn hạt, xâu vòng, xếp hình....</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nghệ thuật: Nặn bút chì; Tô màu quyển sách; Tô màu ba lô. + Vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy. <p>* Hoạt động Chơi tập có chủ định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi mới: Gập giấy; cấp hạt bỏ giỏ; tìm đúng màu. <p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</p>	

38	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Trẻ biết chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</p> <p>- Trẻ biết chơi đoàn kết thân thiện với bạn</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Chơi theo ý thích, chơi ở các góc</p>
39	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	<p>- Trẻ biết thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định.</p> <p>- Trẻ biết thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.</p>	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Lấy cát đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</p> <p>- Trẻ biết tự đi lấy gối, lấy chăn của mình</p>
40	+ Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	<p>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ.</p> <p>- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.</p>	<p>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</p> <p>- Dạy hát: Em đi mẫu giáo. Cùng đi về lớp</p> <p>- VĐTN: Bé ngoan</p> <p>- Nghe hát: Đi học</p> <p>- TCÂN: Đoán tên bạn hát. Ai nhanh nhất</p>
41	+ Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	<p>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình.</p> <p>- Xem tranh.</p>	<p>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</p> <p>- Nặn bút chì.</p> <p>- Tô màu quyển sách.</p> <p>- Tô màu ba lô.</p>

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Giới thiệu với trẻ về chủ đề: “Bé lên mẫu giáo”, trong chủ đề có 2 chủ đề nhánh đó là:

+ Lớp mẫu giáo của bé.

+ Các hoạt động của bé trong lớp mẫu giáo. (2 tuần)

- Đàm thoại trò chuyện với trẻ về: Lớp mẫu giáo của bé, các hoạt động của bé trong lớp mẫu giáo.

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Tranh ảnh, thơ, truyện, đồ dùng đồ chơi chủ đề phục vụ trong các tiết học.
- Tranh ảnh về chủ đề.
- Bóng, dây, vật cản cho trẻ, giấy đề can.
- Vòng, bút màu, keo dán.
- Lớp học gọn gàng sạch sẽ, trang trí theo chủ đề.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ